

TRÌNH ĐỘ: ĐẠI HỌC  
MÔN THI: ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA  
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM  
NGÀY THI: 29/7/2020

Mã đề: 007

- Thời gian làm bài: 60 phút (*không kể thời gian phát đề*)
- Hình thức thi: Trắc nghiệm (hãy chọn một đáp án đúng trong bốn đáp án (A) (B) (C) (D))
- Số lượng câu hỏi: 40 câu
- Thang điểm: 10 điểm
- Mỗi câu hỏi có đáp án đúng đạt 0,25 điểm

**CÂU HỎI VÀ ĐÁP ÁN (PHẦN CHỮ IN ĐẬM VÀ GẠCH DƯỚI)**

- Giai đoạn 1975 – 1986, ưu tiên trong chính sách đối ngoại của Việt Nam là:**
  - Chỉ xây dựng quan hệ hợp tác với Liên Xô
  - Không coi trọng mối quan hệ với Lào và Campuchia
  - Không đấu tranh với sự bao vây, cấm vận của các thế lực thù địch
  - Xây dựng quan hệ hợp tác với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa, tăng cường hợp tác với các nước Lào – Campuchia, đấu tranh với sự bao vây, cấm vận của các thế lực thù địch**
- Đảng xác định cơ hội của việc mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế hiện nay của Việt Nam là:**
  - Xu thế hòa bình, hợp tác phát triển, xu thế toàn cầu hóa tạo thuận lợi cho Việt Nam**
  - Vấn đề toàn cầu hóa như phân hóa giàu nghèo, dịch bệnh
  - Tội phạm xuyên quốc gia
  - Sức ép cạnh tranh trên thị trường quốc tế
- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng chỉ rõ: Đảng Cộng sản Việt Nam là sản phẩm kết hợp:**
  - Chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước của nhân dân Việt Nam**
  - Chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân
  - Tư tưởng Hồ Chí Minh với Chủ nghĩa Mác-Lênin và phong trào công nhân
  - Chủ nghĩa Mác-Lênin và phong trào nông dân và phong trào yêu nước
- Trong chủ trương đấu tranh đòi quyền dân chủ, dân sinh, nhiệm vụ trước mắt của cách mạng Việt Nam là gì?**
  - Chống phátxít, chống chiến tranh đế quốc, đòi tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình
  - Chống bọn phản động thuộc địa và tay sai
  - Chống phátxít, chống chiến tranh đế quốc, chống bọn phản động thuộc địa và tay sai, đòi tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình**

- D. Đòi tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình, chống phátxít, chống chiến tranh đế quốc
5. **Hội nghị nào đã quyết định phát động toàn dân nổi dậy tiến hành Tổng khởi nghĩa giành chính quyền?**
- A. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng  
 B. Hội nghị Ban thường vụ Trung ương Đảng  
 C. **Hội nghị toàn quốc của Đảng**  
 D. Hội nghị Tổng bộ Việt Minh
6. **Trong Đường lối kháng chiến chống Pháp giai đoạn 1946-1954, Đảng xác định động lực của cách mạng bao gồm:**
- A. Công nhân, nông dân, tiểu tư sản thành thị,  
 B. Thân sĩ yêu nước và tiến bộ; tiểu tư sản trí thức và tư sản dân tộc  
 C. Tiểu tư sản trí thức và tư sản dân tộc  
 D. **Công nhân, nông dân, tiểu tư sản thành thị; Thân sĩ yêu nước và tiến bộ; tiểu tư sản trí thức và tư sản dân tộc**
7. **Muốn đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức, Việt Nam cần:**
- A. Sử dụng tài nguyên hợp lý  
 B. **Phát triển khoa học và công nghệ**  
 C. Sử dụng vốn hợp lý  
 D. Phát triển các thế mạnh của vùng
8. **Trong quá trình công nghiệp hóa, khoa học và công nghệ có vai trò:**
- A. Quyết định đến tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất  
 B. Nâng cao lợi thế cạnh tranh và tốc độ phát triển kinh tế nói chung  
 C. **Quyết định đến tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất; Nâng cao lợi thế cạnh tranh và tốc độ phát triển kinh tế nói chung**  
 D. Giảm chi phí sản xuất; tăng tốc độ phát triển kinh tế nói chung
9. **Nhu cầu đổi mới cơ chế quản lý kinh tế ở Việt Nam xuất hiện trên cơ sở:**
- A. Do áp lực của tình thế khách quan  
 B. Do nhu cầu thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội.  
 C. **Do áp lực của tình thế khách quan và nhu cầu thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội.**  
 D. Do khủng hoảng kinh tế
10. **Một trong những đặc điểm của Kinh tế thị trường là:**
- A. **Các chủ thể kinh tế có tính độc lập, tự chịu trách nhiệm về mặt pháp lý đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của mình**  
 B. Các chủ thể kinh tế phụ thuộc hoàn toàn vào kế hoạch của nhà nước  
 C. Các chủ thể kinh tế chịu sự phân bổ chỉ tiêu sản xuất kinh doanh từ nhà nước  
 D. Các chủ thể kinh tế không chịu trách nhiệm về mặt pháp lý
11. **Nhận định nào sau đây không đúng khi nói về đặc điểm của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam?**
- A. **Quyền lực Nhà nước tập trung vào tay một tổ chức hoặc cá nhân**  
 B. Nhà nước tôn trọng quyền con người, quyền công dân  
 C. Nhà nước do một Đảng duy nhất lãnh đạo  
 D. Nhà nước dùng pháp luật để quản lý mọi mặt đời sống
12. **Điền vào chỗ trống: “Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các ..... của kinh tế thị trường, đồng thời bảo đảm ..... phù hợp với từng giai đoạn phát triển**

*của đất nước. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế; có sự quản lí của Nhà nước .....xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản..., nhằm mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”*

- A. Định hướng xã hội chủ nghĩa, lãnh đạo, pháp quyền, quy luật
  - B. **Quy luật, định hướng xã hội chủ nghĩa, pháp quyền, lãnh đạo**
  - C. Pháp quyền, định hướng xã hội chủ nghĩa, quy luật, lãnh đạo
  - D. Lãnh đạo, quy luật, định hướng xã hội chủ nghĩa, pháp quyền
13. Trong thời kỳ trước đổi mới, hạn chế của cơ chế kế hoạch hóa tập trung quan liêu, bao cấp là gì?
- A. **Thủ tiêu cạnh tranh, kìm hãm tiến bộ khoa học – công nghệ, triệt tiêu động lực kinh tế đối với người lao động, không kích thích tính năng động sáng tạo của các đơn vị sản xuất, kinh doanh.**
  - B. Tập trung tối đa mọi nguồn lực kinh tế vào các mục tiêu chủ yếu trong từng giai đoạn và điều kiện cụ thể, đặc biệt trong quá trình công nghiệp hóa theo hướng ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.
  - C. Triệt tiêu động lực kinh tế đối với người lao động
  - D. Không kích thích tính năng động sáng tạo của các đơn vị sản xuất, kinh doanh.
14. Thời kỳ trước đổi mới, Nhà nước quy định chế độ phân phối vật phẩm tiêu dùng cho cán bộ, công nhân viên theo định mức qua hình thức tem phiếu là hình thức bao cấp nào?
- A. Bao cấp qua giá
  - B. **Bao cấp qua chế độ tem phiếu**
  - C. Bao cấp theo chế độ cấp phát vốn
  - D. Bao cấp theo cơ chế xin – cho
15. Trong các cơ sở hình thành hệ thống chuyên chính vô sản ở nước ta, các biểu hiện quan liêu, độc đoán, mất dân chủ trong hệ thống chuyên chính vô sản ở nước ta là sự phản ánh cơ sở nào của hệ thống chuyên chính vô sản:
- A. Cơ sở lý luận Mác – Lênin.
  - B. Đường lối chung của cách mạng Việt Nam.
  - C. **Cơ sở kinh tế kế hoạch hóa tập trung quan liêu, bao cấp.**
  - D. Cơ sở giai cấp xã hội: chỉ còn giai cấp công nhân, nông dân và tầng lớp trí thức.
16. Bộ phận nào giữ vai trò nòng cốt, hạt nhân, làm động lực thúc đẩy và dẫn dắt cả hệ thống chính trị Việt Nam?
- A. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
  - B. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
  - C. **Đảng Cộng sản Việt Nam**
  - D. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam
17. Hệ thống chính trị dân chủ nhân dân (1945 -1954) có cơ sở kinh tế là gì?
- A. **Nền sản xuất tư nhân hàng hóa nhỏ, phân tán, tự cấp, tự túc**
  - B. Nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần
  - C. Nền kinh tế thị trường
  - D. Nền kinh tế thị trường định hướng XHCN
18. Hệ thống dân chủ nhân dân làm nhiệm vụ của chuyên chính vô sản (1954 - 1975) có cơ sở xã hội là gì?
- A. Liên minh giữa giai cấp công nhân với nông dân
  - B. Liên minh giữa giai cấp công nhân với tầng lớp trí thức
  - C. **Liên minh giữa giai cấp công nhân, nông dân với tầng lớp trí thức**

- D. Liên minh giữa giai cấp công nhân với tầng lớp trí thức
19. **Nhận định nào sau đây là một trong những quan điểm xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới ở Việt Nam?**
- A. **Kết hợp đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị**  
 B. Đổi mới HTCT một cách tuyệt đối  
 C. Kết hợp đổi mới văn hóa với đổi mới chính trị  
 D. Nhà nước lãnh đạo xã hội
20. **Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) đã xác định phương thức lãnh đạo của Đảng là gì?**
- A. **Đảng lãnh đạo xã hội bằng cương lĩnh, đường lối, chiến lược**  
 B. Đảng lãnh đạo xã hội bằng pháp luật và thực hành pháp luật  
 C. Đảng lãnh đạo xã hội bằng chính sách, pháp luật  
 D. Đảng lãnh đạo xã hội bằng thực hành dân chủ
21. **Đề cương văn hoá Việt Nam (1943) đã xác định ba mặt trận của cách mạng Việt Nam là gì?**
- A. Kinh tế, khoa học, quân sự  
 B. **Kinh tế, chính trị, văn hóa**  
 C. Chính trị, quân sự, văn hóa  
 D. Chính trị, kinh tế, quân sự
22. **Điền vào chỗ trống: Đại hội lần thứ IV của Đảng (1976) xác định: “ Ra sức tranh thủ những điều kiện ..... thuận lợi để nhanh chóng hàn gắn những vết thương chiến tranh, khôi phục và....., phát triển văn hóa, khoa học, kỹ thuật, củng cố quốc phòng, xây dựng .....của chủ nghĩa xã hội ở nước ta”.**
- A. cơ sở vật chất – kỹ thuật, phát triển kinh tế, quốc tế  
 B. phát triển kinh tế, quốc tế, cơ sở vật chất – kỹ thuật  
 C. **quốc tế, phát triển kinh tế, cơ sở vật chất – kỹ thuật**  
 D. phát triển kinh tế, cơ sở vật chất – kỹ thuật, quốc tế
23. **Đề cương văn hóa Việt Nam (1943) đã đề ra các nguyên tắc của nền văn hóa mới là gì?**
- A. **Dân tộc hóa, đại chúng hóa, khoa học hóa**  
 B. Dân tộc hóa, giáo dục hóa, khoa học hóa  
 C. Đại chúng hóa, khoa học hóa, kinh tế hóa  
 D. Dân tộc hóa, khoa học hóa, kinh tế hóa
24. **Ngày 03- 9- 1945, trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định nhiệm vụ đầu tiên về xây dựng văn hóa của nước Việt Nam độc lập là gì?**
- A. Đánh ngoại xâm  
 B. Nâng cao đời sống văn hoá  
 C. Giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc  
 D. **Chống nạn mù chữ và giáo dục lại tinh thần nhân dân**
25. **Quan niệm về nền văn hoá Việt Nam có đặc trưng: *tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc* lần đầu tiên được đưa ra trong văn bản nào?**
- A. **Cương lĩnh năm 1991**  
 B. Luận cương tháng 10  
 C. Cương lĩnh chính trị đầu tiên  
 D. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến
26. **Đại hội VII (1991) và Đại hội VIII (1996) của Đảng xác định lĩnh vực nào có vị trí then chốt trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc?**
- A. Văn hóa - Đào tạo - Quốc phòng

B. Khoa học – Du lịch- Sinh học

C. An ninh - Chính trị

D. **Giáo dục - Đào tạo; Khoa học - Công nghệ**

27. Trong quan điểm xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới, việc kết hợp chặt chẽ ngay từ đầu đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị, Đảng ta xác định lấy đổi mới nào làm trọng tâm?

A. **Đổi mới kinh tế**

B. Đổi mới chính trị

C. Đổi mới văn hóa

D. Đổi mới phương thức hoạt động của hệ thống chính trị

28. Đại hội nào của Đảng xác định “Quản lý phát triển xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội”?

A. Đại hội I

B. Đại hội V

C. Đại hội II

D. **Đại hội XII**

29. Ở giai đoạn 1945-1954, các vấn đề xã hội được giải quyết theo mô hình nào?

A. **Dân chủ nhân dân**

B. Kinh tế thị trường

C. Kinh tế mở

D. Chủ nghĩa xã hội kiểu mới

30. Theo “Đề cương văn hóa Việt Nam” (1943) của Đảng, nguyên tắc “đại chúng hóa” có ý nghĩa là gì?

A. **Chống mọi chủ trương, hành động làm cho văn hóa phản lại hoặc xa rời quần chúng.**

B. Chống lại mọi chủ trương, hành động làm cho văn hóa ảnh hưởng sâu rộng.

C. Chống lại mọi ảnh hưởng nô dịch và thuộc địa.

D. Chống lại tất cả những gì làm cho văn hóa phản tiến bộ, trái khoa học.

31. Năm 1945, Cách mạng Tháng Tám thành công, Đảng đã hoạch định phương châm đối ngoại là:

A. **Độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường**

B. Lấy Hiến chương Đại Tây Dương làm nền tảng

C. Đưa nước nhà đến sự độc lập hoàn toàn và vĩnh viễn

D. Hòa hoãn, đối thoại

32. Mâu thuẫn cơ bản và chủ yếu ở Việt Nam vào cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX là:

A. Mâu thuẫn giữa giai cấp nông dân – giai cấp địa chủ

B. Mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân – giai cấp tư sản

C. Mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân – giai cấp nông dân

D. **Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với đế quốc và bọn tay sai**

33. Điều lệ mới của Đảng Lao Động Việt Nam đã xác định Đảng đại diện cho quyền lợi của ai?

A. Giai cấp nông dân Việt Nam.

B. Nhân dân Việt Nam.

C. **Giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam**

D. Giai cấp tư sản

34. Nguyên nhân nào quyết định thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp?

A. Tình thần anh dũng của nhân dân

B. Quân đội ta anh dũng chiến đấu

C. Sự đoàn kết của ba nước Đông Dương

- D. Có sự lãnh đạo của Đảng
35. Điền vào chỗ trống: “Nhưng chúng ta phải luôn luôn nâng cao....., sẵn sàng đối phó với mọi tình thế. Nếu .....và bộn tay sai của chúng ta sẽ..... đánh bại chúng, hoàn thành độc lập và thống nhất Tổ quốc”.
- A. cảnh giác, đế quốc Mỹ, miền Bắc, kiên quyết đứng dậy  
 B. kiên quyết đứng dậy, đế quốc Mỹ, miền Bắc, cảnh giác,  
 C. miền Bắc, kiên quyết đứng dậy, cảnh giác, đế quốc Mỹ  
 D. đế quốc Mỹ, cảnh giác, miền Bắc, kiên quyết đứng dậy
36. Chiến lược “chiến tranh cục bộ” của Mỹ được Đảng nhận định là:
- A. Cuộc chiến tranh xâm lược thực dân mới  
 B. Được thực thi trong thế thắng  
 C. Cuộc chiến tranh xâm lược kiểu cũ  
 D. Chiến tranh xâm lược
37. Điền vào chỗ trống: “kiên quyết đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của .....trong bất kỳ tình huống nào, để bảo vệ....., giải phóng miền Nam, hoàn thành cách mạng .....trong cả nước, tiến tới thực hiện hòa bình .....nước nhà”
- A. đế quốc Mỹ, miền Bắc, dân tộc dân chủ nhân dân, thống nhất  
 B. dân tộc dân chủ nhân dân, thống nhất, miền Bắc, đế quốc Mỹ  
 C. dân tộc dân chủ nhân dân, quốc Mỹ, thống nhất, miền Bắc  
 D. miền Bắc, thống nhất, dân tộc dân chủ nhân dân, đế quốc Mỹ
38. Hãy cho biết chính sách cai trị về văn hóa của thực dân Pháp khi thiết lập bộ máy thống trị ở Việt Nam?
- A. Chính sách khai thác ruộng đất  
 B. Chính sách khai thác tài nguyên thiên nhiên  
 C. Thực hiện chính sách dung túng, duy trì các hủ tục lạc hậu trong nhân dân ta.  
 D. Thực hiện khẩu hiệu: tự do, bình đẳng, bác ái ở nước ta.
39. Điền vào chỗ trống: “Giữ vững....., thuận lợi cho đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo vệ vững chắc....., thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; nâng cao ..... của đất nước; góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, ..... xã hội trên thế giới”.
- A. dân chủ và tiến bộ, vị thế, độc lập chủ quyền, môi trường hòa bình,  
 B. độc lập chủ quyền, dân chủ và tiến bộ, vị thế, môi trường hòa bình  
 C. vị thế, môi trường hòa bình, độc lập chủ quyền, dân chủ và tiến bộ  
 D. môi trường hòa bình, độc lập chủ quyền, vị thế, dân chủ và tiến bộ
40. Việt Nam gia nhập Hội đồng tương trợ kinh tế (khối SEV) vào thời gian nào?
- A. 29-6-1945  
 B. 29-6-1978  
 C. 29-6-1954  
 D. 29-6-1930

----- Hết -----

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

Họ và tên thí sinh: ..... Số báo danh: